

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

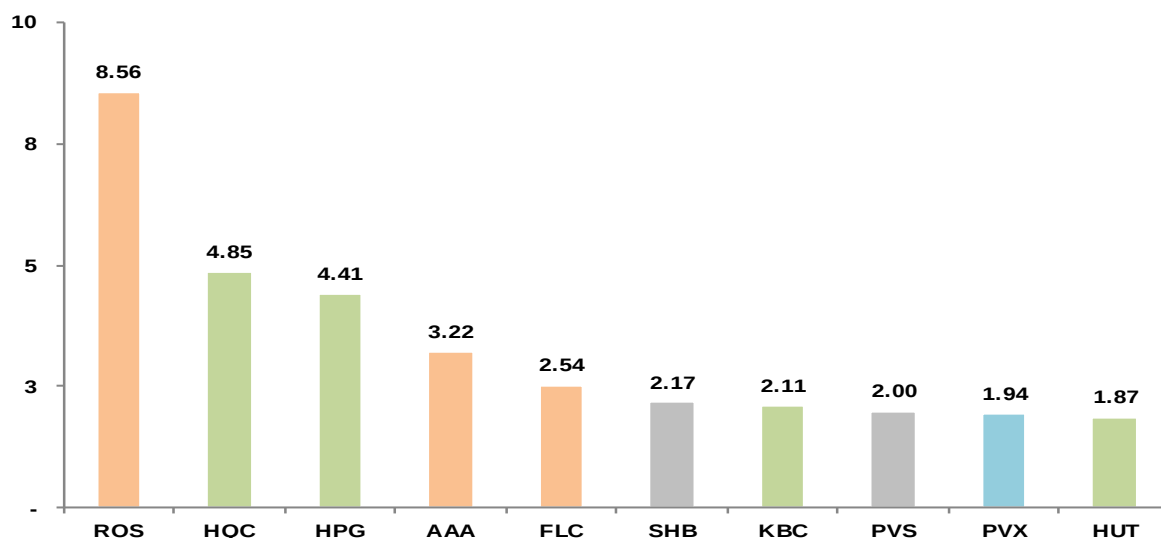
"TTCK phiên giao dịch 11/06 ghi nhận diễn biến giằng co trong bối cảnh dòng tiền tiếp tục thờ ơ đứng ngoài không tham gia thị trường bất chấp diễn biến khởi sắc của chứng khoán khu vực Châu Á và sự tích cực hoạt động của khối ngoại. Các cổ phiếu vốn hóa lớn phân hóa và một số dẫn suy yếu về cuối phiên khiến thị trường mất đi lực đỡ cần thiết. Tổng kết, chỉ số VN-Index giảm 0.83 điểm (-0.09 %). Thanh khoản thị trường ghi nhận hơn 160 triệu cổ phiếu khớp lệnh, tương đương với tổng giá trị hơn 3,400 tỷ VND. Trong đó, giá trị giao dịch thỏa thuận là hơn 1,005 tỷ VND; chiếm khoảng 29.56 % tổng giá trị giao dịch. Độ rộng thị trường ghi nhận 185 mã tăng giá trong khi số mã giảm giá là 209 mã. Khối ngoại trong phiên giao dịch này đã mua ròng khá mạnh gần 268 tỷ VND trên cả hai sàn giao dịch. Trên thị trường phái sinh, cả 4 hợp đồng tương lai tiếp tục duy trì mức chênh lệch basic dương so với chỉ số cơ sở khoảng 7 – 8 điểm, phản ánh tâm lý giới đầu tư vẫn đang khá lạc quan trong giai đoạn này.

Sàn	HSX	HNX
Đóng cửa	962.07	103.95
+/- (Điểm)	-0.83	-0.04
GTGD (Tỷ đồng)	3,178.06	255.10
NĐTNN	Mua ròng	Mua ròng
GT NĐTNN Mua/Bán ròng (Tỷ đồng)	+263.17	+4.76
NĐTNN Mua ròng nhiều nhất (Mã/Tỷ đồng)	VRE (+124.57)	SHS (+4.00)
NĐTNN Bán ròng nhiều nhất (Mã/Tỷ đồng)	VNM (-41.01)	CSC (-1.02)

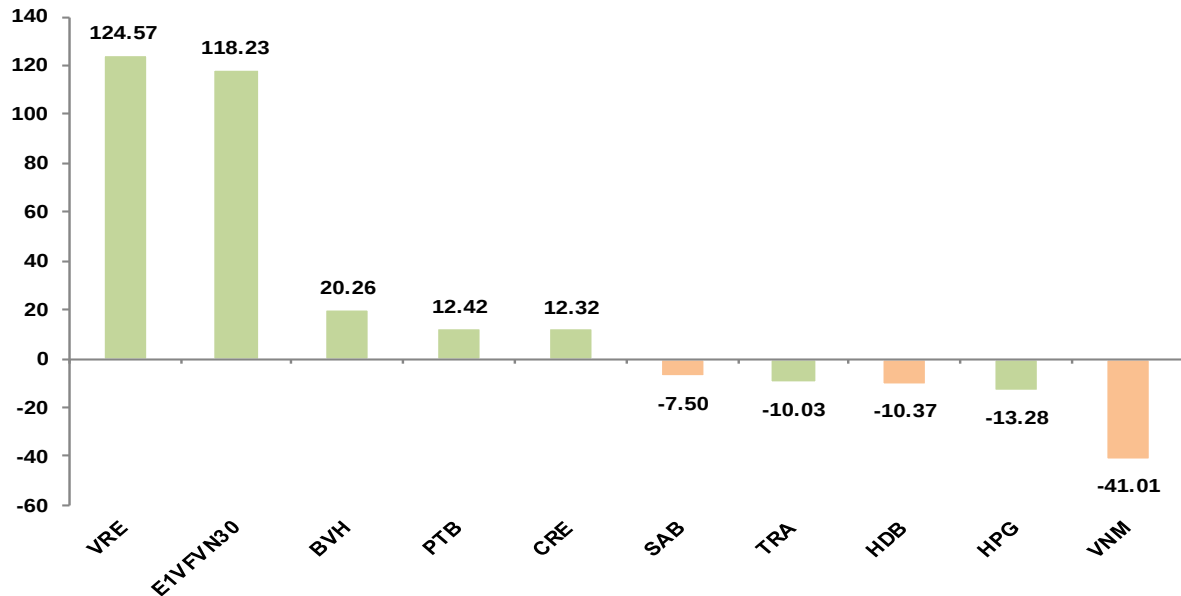
Trung Tâm Nghiên Cứu & Phân Tích Chứng Khoán
VietinBank Securities

THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

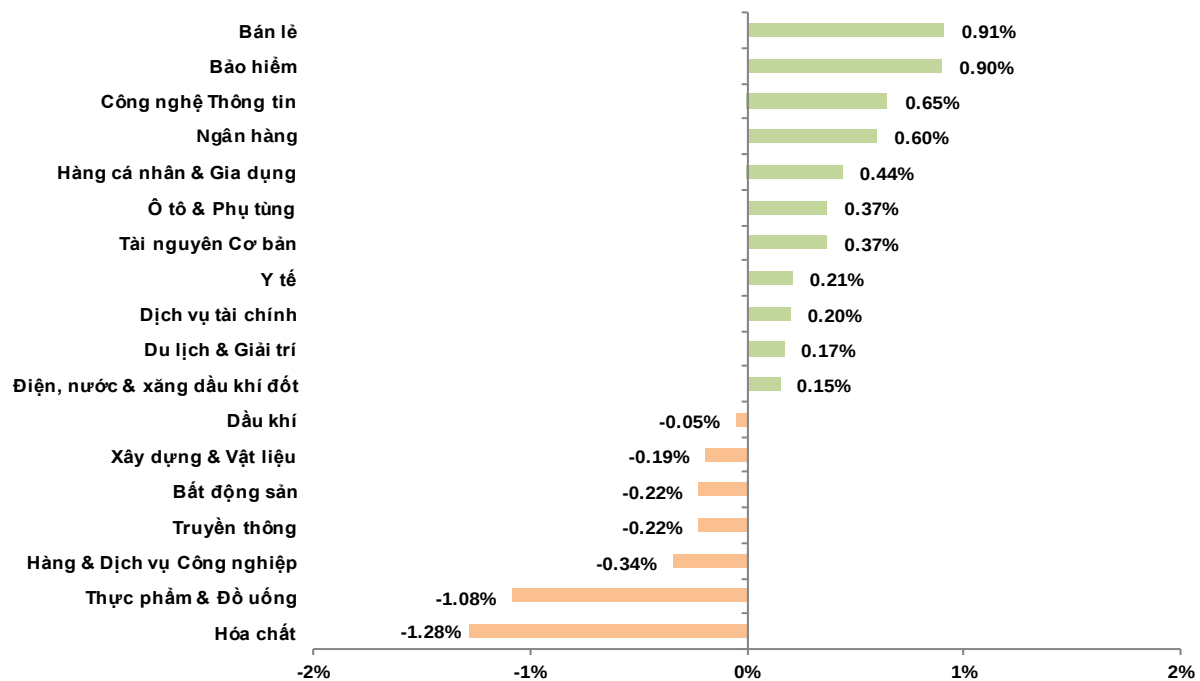
Top 10 Mã CP có KLGD lớn nhất (Triệu cp)



Top 5 Mã CP NĐTNN Mua - Bán ròng (Tỷ VND)



Biến động giá ngành



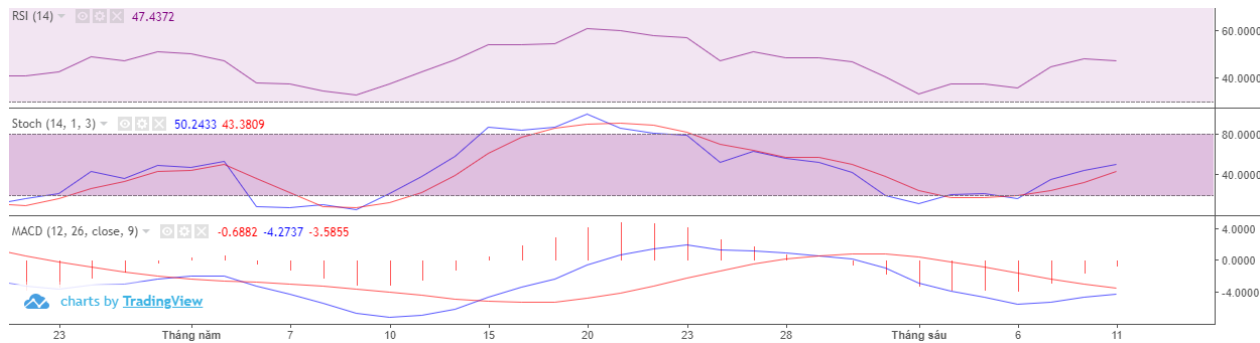
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT TTCK 11/06/2019

Về diễn biến ngắn hạn, chỉ số giá của VN-Index đang thử thách vùng kháng cự trung hạn 964 – 965 điểm của đường SMA 50 màu xanh lá cây.



Chỉ báo MACD tiếp tục củng cố dấu hiệu tạo đáy và đang ngày càng tiến gần sát và chuẩn bị cắt lên đường tín hiệu màu đỏ từ vùng dưới 20, cảnh báo tín hiệu mua vào mạnh.

Chỉ báo RSI kết phiên 11.06 có suy yếu đi một chút tuy nhiên khả năng vượt đường trung bình 50 vẫn đang khá lớn, phản ánh việc dòng tiền tham gia trở nên tốt hơn khiến sức mạnh thị trường tăng lên.



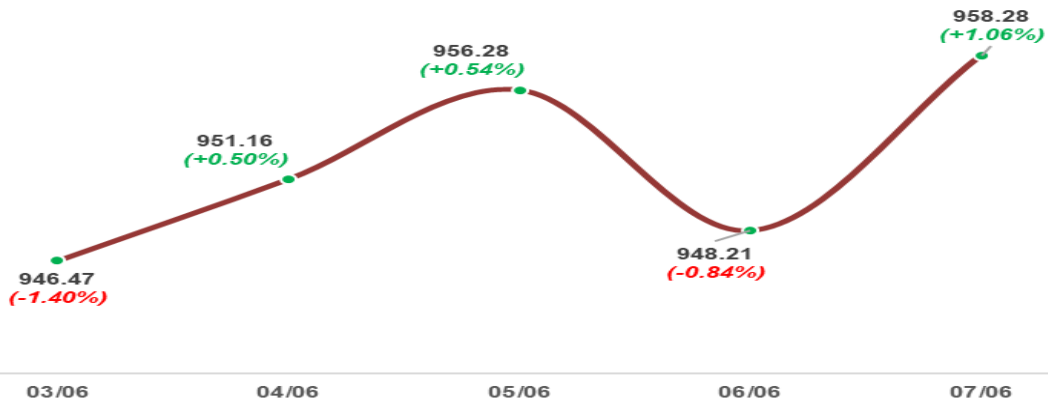
Kết luận: CTS khuyến nghị nhà đầu tư tiếp tục theo dõi diễn biến thị trường trong các phiên giao dịch tới, và tiến hành thực hiện nâng tỷ trọng giải ngân danh mục lên 75 – 80% nếu chỉ số VN-Index vượt ngưỡng kháng cự trung hạn 965 điểm của đường SMA 50. Các nhóm cổ phiếu có kỳ vọng kết quả kinh doanh quý 2 khả quan hoặc có câu chuyện riêng hấp dẫn nên được đặc biệt chú ý.

Tổng quan tín hiệu kỹ thuật VN-Index:

- Xu hướng ngắn hạn: **Tích cực**
- Xu hướng trung hạn: **Trung tính**
- Xu hướng dài hạn: **Tích cực**
- Xu hướng vận động hiện tại: **Giá tăng**
- Tình trạng thị trường: **Trung tính**
- Rủi ro biến động mạnh: **Trung bình - Cao**
- Biên độ giao động trong phiên: **Trung bình - Cao (5 - 10 điểm)**
- Ngưỡng kháng cự: **965 & 990**
- Ngưỡng hỗ trợ: **943 & 937 (hỗ trợ mạnh dài hạn)**

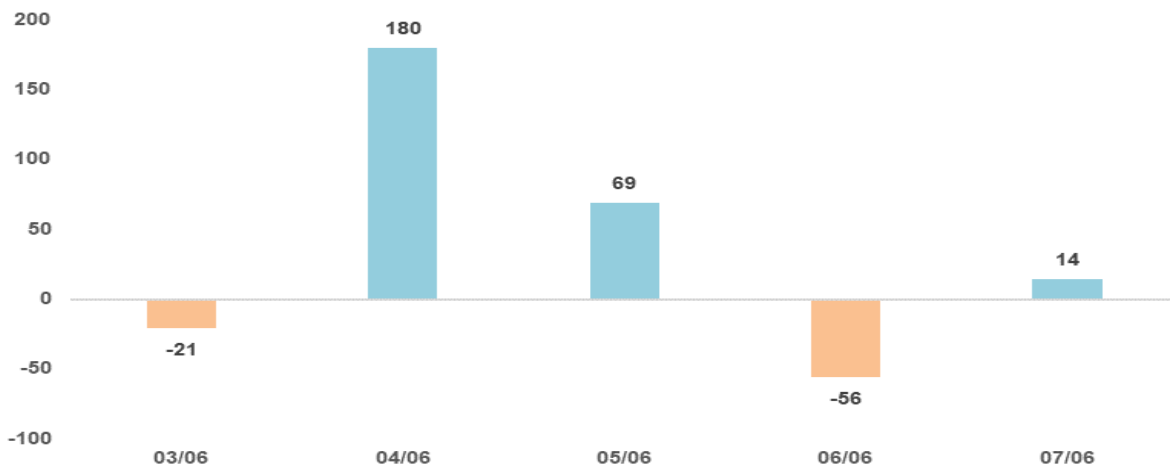
TỔNG KẾT TTCK TUẦN 03 – 07/06/2019

Diễn biến VN-Index tuần 03 - 07/06



NĐTNN MUA RÒNG				NĐTNN BÁN RÒNG			
Mã	Khối lượng (triệu CP)	Giá trị (tỷ VNĐ)	+/- % giá	Mã	Khối lượng (triệu CP)	Giá trị (tỷ VNĐ)	+/- % giá
E1VFN30	24.22	+348.33	+1.99%	SBT	7.80	-138.83	+0.00%
VIC	0.66	+76.92	+2.18%	VNM	0.78	-98.33	-1.09%
NVL	0.87	+53.07	+1.17%	NBB	2.63	-59.03	+6.40%
BVH	0.56	+43.48	+1.29%	GAS	0.45	-46.50	+1.58%
VRE	1.06	+36.88	+2.81%	VHM	0.46	-38.12	+1.99%
PLX	0.44	+27.18	+1.79%	HPG	1.41	-32.43	-27.14%
MSN	0.30	+25.55	+1.18%	PHR	0.51	-29.28	+7.41%
KMR	7.62	+25.13	+6.45%	VGC	1.23	-25.40	+3.52%
SSI	0.82	+20.54	+1.21%	HDB	0.88	-23.60	+0.56%
HVN	0.44	+19.15	+5.11%	YEG	0.23	-21.93	+4.68%

Giao dịch khối ngoại 03 - 07/06 (Tỷ VNĐ)



TỰ DOANH MUA RÒNG				TỰ DOANH BÁN RÒNG			
Mã	Khối lượng (triệu CP)	Giá trị (tỷ VNĐ)	+/-% giá	Mã	Khối lượng (triệu CP)	Giá trị (tỷ VNĐ)	+/-% giá
VIC	2.03	+237.50	+2.18%	E1VFN30	25.90	-372.46	+1.99%
SCR	14.93	+112.00	+5.78%	MSN	1.52	-130.82	+1.18%
VNM	0.28	+34.80	-1.09%	TCB	3.05	-65.80	+0.47%
HPG	1.36	+31.15	-27.14%	VNM	0.25	-30.99	-1.09%
MSN	0.36	+30.50	+1.18%	VIC	0.21	-24.57	+2.18%
MBB	1.43	+29.28	+0.98%	HPG	1.01	-23.14	-27.14%
TCB	1.30	+28.11	+0.47%	NBB	0.95	-21.37	+6.40%
E1VFN30	1.84	+26.51	+1.99%	VHM	0.23	-18.91	+1.99%
VHM	0.30	+24.82	+1.99%	FUESSV50	1.49	-18.75	-1.02%
VJC	0.20	+24.29	+0.16%	VPB	1.01	-18.20	-0.28%

